

Viện Thông tin Khoa học xã hội: 50 năm hình thành và phát triển (08/5/1975-08/5/2025)

Vũ Hùng Cường^(*)

Tóm tắt: Kể từ ngày đầu thành lập (08/5/1975), trải qua 50 năm phát triển, hoạt động của Viện Thông tin Khoa học xã hội luôn bám sát hai chức năng cơ bản là nghiên cứu, thông tin khoa học và thư viện. Trên nền tảng đó, Viện liên tục nghiên cứu, đổi mới, sáng tạo ra nhiều loại hình ấn phẩm thông tin khoa học và thông tin - thư viện; mở rộng các quan hệ đối tác ở trong nước và quốc tế; nâng cao năng lực nghiên cứu, thông tin khoa học, hiện đại hóa thư viện, bảo quản, khai thác và quảng bá Thư viện Khoa học xã hội, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của các tổ chức, cá nhân dùng tin. Để khẳng định vai trò, vị thế của một tổ chức thông tin khoa học đặc thù và duy nhất hiện nay, phát huy vai trò thư viện trung tâm trong hệ thống thư viện của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Viện cần tiếp tục nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy, nâng cao tính chuyên nghiệp trong từng hoạt động, từng vị trí việc làm, đồng thời đòi hỏi sự quan tâm đầu tư xứng đáng của Nhà nước, của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam trong bối cảnh đẩy mạnh chuyển đổi số và yêu cầu hiện đại hóa hệ thống thư viện.

Từ khóa: Viện Thông tin Khoa học xã hội, Thư viện Khoa học xã hội, Thông tin khoa học, Thông tin - thư viện, Chuyển đổi số, Hiện đại hóa thư viện

Abstract: Since its establishment (May 8, 1975), over 50 years of development, the activities of the Institute of Social Sciences Information have always adhered to two basic functions: scientific research and information, and library. On that basis, the Institute has continuously progressed in its research and innovation, among which are various types of scientific information and library information publications, the expansion of domestic and international partnerships, improved capacity of scientific research and information, as well as the modernization of the Social Sciences Library that has increasingly met the needs of information users. To realize its unique role and position as a specific scientific information organization and central library in the library system of the Vietnam Academy of Social Sciences, the Institute needs to continue to improve the capacity, effectiveness and efficiency of the apparatus, enhance professionalism in each activity and job position, while requiring appropriate attention and investment from the State and the Vietnam Academy of Social Sciences in the context of promoting digital transformation and the requirement to modernize the library system.

Keywords: Institute of Social Sciences Information, Social Sciences Library, Scientific Information, Information - Library, Digital Transformation, Library Modernization

Ngày nhận bài: 03/01/2025; Ngày duyệt đăng: 15/3/2025

^(*) PGS.TS., Viện Thông tin Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;
Email: vuhungcuong07@gmail.com

1. Khái quát quá trình hình thành và phát triển

Viện Thông tin Khoa học xã hội (Viện Thông tin KHXH) trực thuộc Ủy ban KHXH Việt Nam (nay là Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm) được thành lập theo Quyết định số 93/CP ngày 08/5/1975 của Hội đồng Chính phủ, trên cơ sở thống nhất hai tổ chức đã có là Thư viện KHXH (thành lập năm 1968 sau khi Hội đồng Chính phủ ban hành Nghị định số 117/CP ngày 31/7/1967 quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban KHXH Việt Nam) và Ban Thông tin KHXH (thành lập năm 1973). Sự ra đời của Viện Thông tin KHXH được đánh giá là “lần đầu tiên trong hệ thống tổ chức KHXH ra đời một viện có chức năng nghiên cứu, thông báo, cung cấp tin tức, tư liệu về KHXH và nhân văn cho các cơ quan lãnh đạo, quản lý và các cơ quan nghiên cứu khoa học...”¹.

Ngay từ ngày đầu thành lập, Viện Thông tin KHXH đã được Đảng và Nhà nước giao chức năng “*nghiên cứu, thông báo, cung cấp tin tức và tư liệu về KHXH cho các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức quần chúng có trách nhiệm đối với công tác KHXH*”. Gần một năm sau, tại Quyết định số 54/KHXH-QĐ ngày 24/3/1976 của Chủ nhiệm Ủy ban KHXH Việt Nam về tổ chức hệ thống thông tin tại Ủy ban đã quy định: “*Viện Thông tin KHXH là cơ quan khoa học phụ trách công tác thư viện, tư liệu và thông tin của Ủy ban KHXH*”.

Với việc sáp nhập Trung tâm Thông tin - Thư viện quốc tế vào Viện Thông tin KHXH kể từ ngày 01/01/2024 (Quyết định số 100/QĐ-KHXH ngày 28/02/2024 của

Chủ tịch Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam), Chủ tịch Viện Hàn lâm đã ban hành Quyết định số 102/QĐ-KHXH ngày 28/02/2024 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Thông tin KHXH, theo đó, chức năng của Viện hiện nay là: *nghiên cứu, cung cấp thông tin khoa học cho Đảng và Nhà nước, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, các cơ quan hoạch định chính sách, các tổ chức và cá nhân có quan tâm về những vấn đề mới, nổi bật về KHXH và nhân văn của Việt Nam và thế giới; bảo tồn, khai thác, phát triển Thư viện KHXH; hợp tác, liên kết, tư vấn, dịch vụ trong các hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học, thư viện, số hóa, in, phát hành; tham gia đào tạo nguồn nhân lực thông tin - thư viện.*

Như vậy, kể từ khi thành lập và trải qua nhiều lần tái cơ cấu tổ chức bộ máy, nhiều lần thay đổi quyết định của cơ quan chủ quản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Thông tin KHXH (các năm 2005, 2013, 2017, 2021, 2024), chức năng của Viện tập trung hoạt động trong hai lĩnh vực chính là: (i) *Nghiên cứu, thông tin khoa học*; (ii) *Thư viện*. Trong đó, khác với tính chất thông tin - thư viện như hoạt động của các tổ chức thư viện, hoạt động thông tin của Viện Thông tin KHXH là *cung cấp các sản phẩm thông tin khoa học về các vấn đề mới, nổi bật trong lĩnh vực KHXH được hình thành từ nghiên cứu, tổng quan, biên dịch các tài liệu trong nước và quốc tế*.

2. Những đóng góp và thành tựu chủ yếu

2.1. Giai đoạn 1975-1985

2.1.1. *Xây dựng hệ thống tra cứu, khai thác nguồn lực thông tin - thư viện*

Trước năm 1973, Thư viện KHXH sử dụng khung phân loại thập tiến rút gọn có bổ sung, gồm 17 lớp do Thư viện Quốc gia Việt Nam biên soạn dưới sự giúp đỡ của các chuyên gia Liên Xô. Đến năm 1973,

¹ *Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia - 50 năm xây dựng và phát triển*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2003, tr. 70.

Thư viện đã nghiên cứu để áp dụng khung phân loại thư mục - thư viện (BBK) của Liên Xô. Năm 1978, đã hoàn thành về cơ bản việc biên soạn lại và áp dụng ngay khung phân loại BBK tại Thư viện KHXH. Việc phân loại tài liệu theo BBK là một bước tiến hết sức quan trọng trong việc xây dựng lại hệ thống tra cứu theo môn loại khoa học. Từ năm 1976, Viện đã bắt đầu nghiên cứu và đưa vào áp dụng mô tả thư mục theo quy tắc ISBD (M) và ISBD (S) của Liên đoàn Quốc tế các Hiệp hội và Tổ chức Thư viện (IFLA). Việc áp dụng mô tả thư mục theo ISBD là một bước đi lớn của Viện Thông tin KHXH trong tiến trình xây dựng nghiệp vụ thư viện vươn lên nắm bắt trình độ quốc tế.

2.1.2. Sự hình thành các sản phẩm và dịch vụ thông tin

Ngay từ khi thành lập, Viện đã chú trọng tổ chức - xây dựng hệ thống các ấn phẩm thông tin KHXH. Ấn phẩm thông tin đầu tiên là loại thông tin thư mục “Thông báo sách mới” (tháng 12/1975). Sau đó các thông tin thư mục được xuất bản hằng quý, theo từng bộ môn KHXH như triết học, xã hội học, kinh tế học, luật học, sử học, dân tộc học, khảo cổ học, văn học, ngôn ngữ học... Ngoài ra, Viện còn biên soạn thông tin thư mục bài trích các tạp chí trong và ngoài nước và cho xuất bản thành những tập riêng. Từ năm 1977-1978, Viện đã xuất bản định kỳ các tập san thông tin chuyên ngành KHXH, bao gồm các bài dịch thuật, lược thuật các công trình nghiên cứu KHXH ở trong và ngoài nước là chủ yếu. Một loại hình ấn phẩm thông tin khác - đó là các sưu tập thông tin chuyên đề. Năm 1978, Tập san Thông tin KHXH được xuất bản. Một năm sau, Tập san được cấp giấy phép chuyển thành *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội* vào năm 1979, là cơ quan ngôn luận của Viện Thông tin KHXH, có

nhiệm vụ “*nghiên cứu về mặt lý luận và phổ biến những thành tựu mới, luận điểm mới, phương hướng mới và phương pháp mới của các bộ môn KHXH ở Việt Nam và trên thế giới*”. Trong các ấn phẩm của Viện Thông tin KHXH, còn phải kể đến các loại tài liệu dịch. Đây là những tài liệu nước ngoài có giá trị khoa học, có tính cập nhật và thời sự¹.

2.1.3. Nghiên cứu lý luận nghiệp vụ thông tin - thư viện

Viện đã nghiên cứu và đưa vào áp dụng các quy trình xử lý kỹ thuật tài liệu, quy trình lựa chọn và duyệt mua sách báo tư liệu khoa học, tổ chức kho và các chế độ phục vụ bạn đọc. Viện tập trung nghiên cứu và làm sáng tỏ mô hình tổ chức thông tin KHXH, trong đó có vấn đề thống nhất thư viện với thông tin, xác định rõ vai trò, vị trí của thông tin khoa học trong hoạt động nghiên cứu KHXH, giảng dạy và truyền bá tri thức KHXH, nâng cao dân trí và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

2.2. Giai đoạn 1986-2004

2.2.1. Xây dựng, nghiên cứu nguồn lực thông tin

Trong giai đoạn này, Viện chú trọng xây dựng nguồn vốn tài liệu khoa học phong phú và có chất lượng khoa học cao. Từ góc độ nghiên cứu để thông tin, nhiều vấn đề cấp thiết trong đời sống xã hội và học thuật đã được chọn lọc, xử lý, tổng quan. Viện chủ trì thực hiện 16 đề tài và nhiệm vụ cấp Bộ; các đề tài khoa học và nhiệm vụ chuyên môn cấp cơ sở được tổ chức theo phương thức vừa phục vụ công tác nghiên cứu cơ bản, vừa đáp ứng nhu cầu tin về những vấn đề cấp thiết của đời sống học thuật và phát triển kinh tế - xã hội.

¹ Xem: *Lịch sử hình thành và phát triển của Viện Thông tin Khoa học xã hội*, https://issi.vass.gov.vn/noidung/gioithieu/Lists/LichSuPhatTrieu/View_Detail.aspx?ItemID=23

2.2.2. Hệ thống ấn phẩm và dịch vụ thông tin

* Thông tin thư mục

Từ năm 1986 đến năm 2004, Viện đã xuất bản trên 50 bộ thư mục các loại, gồm các thư mục thông báo sách mới nhập về Viện và về các viện khác trong Trung tâm KHXH và Nhân văn Quốc gia (nay là Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam). Đây là một nghiệp vụ rất cơ bản của hoạt động thư viện, nhưng lại hết sức cần thiết đối với giới nghiên cứu.

* Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội

Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội được cấp giấy phép xuất bản từ năm 1979. Lúc đầu Tạp chí xuất bản 12 số/năm. Từ năm 1986 đến đầu những năm 1990, do gặp nhiều khó khăn về kinh phí, Tạp chí xuất bản rút xuống còn 6 số/năm, và từ 100 trang in rút xuống còn 84 trang. Đến giữa năm 1994, do nhu cầu thông tin, Tạp chí trở lại xuất bản hàng tháng, trung bình mỗi số 1.500 bản, mỗi bản 64 trang.

* Tập san thông tin chuyên ngành

Trong giai đoạn 1977-1982, *Tập san thông tin chuyên ngành KHXH* ra đời. Đến năm 1983 các loại tập san này đình bản do khó khăn về kinh phí và giấy in. Đến năm 1990, các tập san thông tin chuyên ngành KHXH được xuất bản trở lại dưới tên gọi *Cái mới trong KHXH*, là loại hình ấn phẩm công bố nhiều vấn đề của các khoa học liên ngành, đến năm 1994 thì chuyển sang loại hình ấn phẩm *Thông tin chuyên đề KHXH*, gồm các bài nghiên cứu và thông tin về các thành tựu và kết quả nghiên cứu, thông tin dự báo về sự phát triển của các ngành KHXH và nhân văn, về văn hóa và phát triển...

* Tài liệu phục vụ nghiên cứu (Tin nhanh)

Đây là loại hình tài liệu bản dịch toàn văn các bài viết mới được công bố trên

sách, báo và (chủ yếu là) tạp chí nước ngoài về những vấn đề lý luận và thực tiễn của KHXH và nhân văn cũng như những vấn đề quốc tế đang được giới dùng tin trong nước quan tâm. Bản tin loại này được xuất bản lần đầu tiên vào tháng 9/1990.

Từ tháng 6/1993, Viện phát hành thêm *Tài liệu tham khảo đặc biệt (Tin đặc biệt)*. Đây cũng là những bản dịch toàn văn các bài nghiên cứu được công bố trên sách báo nước ngoài, cung cấp đến địa chỉ người dùng tin là các cán bộ lãnh đạo từ Trung ương đến các tỉnh/thành trong cả nước.

Tin nhanh và *Tin đặc biệt* không chỉ coi trọng chất lượng khoa học của các tài liệu gốc mà còn chú trọng cả chất lượng dịch thuật, hiệu đính, biên tập và in ấn, là phương thức truyền tải thông tin theo các cấp độ phục vụ những nhu cầu của thực tiễn xã hội đang đặt ra. Điều này có thể cắt nghĩa được sự nỗ lực của hoạt động thông tin KHXH, vì sao thông tin KHXH đứng vững được trên vị trí của mình và không ngừng cải tiến, phát triển.

Tuy nhiên, cho đến năm 2004, các sản phẩm thông tin của Viện chưa thoát khỏi khuôn mẫu truyền thống, công tác nghiên cứu, nắm bắt nhu cầu tin, tuyên truyền, phổ biến tin cũng chưa có sự đầu tư tương xứng. Vấn đề bản quyền trên thế giới cũng yêu cầu Viện phải có sự thay đổi trong phương thức xử lý và phổ biến thông tin.

2.3. Giai đoạn 2005-2014

2.3.1. Xuất bản, liên kết, thông tin - thư viện

Bắt đầu từ năm 2005, trước tình hình tràn ngập thông tin đa dạng, đa chiều, đa trình độ... của thế giới, cùng với việc Việt Nam chuẩn bị gia nhập Công ước Berne về quyền tác giả, hình thức phổ biến thông tin như trước không còn đáp ứng các điều kiện và yêu cầu của xã hội thông tin hiện đại. Dạng *chuyên luận thông tin* ra đời, là

hình thức xử lý tổng quan một vấn đề của KHXH dựa trên nguồn tin đa dạng trong và ngoài nước.

Ngoài loại hình chuyên luận thông tin, Viện vẫn liên hệ đàm phán về bản quyền để duy trì loại hình thông tin dịch toàn văn. Đặc biệt, kể từ năm 2005, Viện đã thực hiện một loại hình thông tin mới là *Niên giám Thông tin KHXH*, tổng kết các thành tựu KHXH hằng năm và xuất bản vào năm sau. Số đầu tiên - *Niên giám Thông tin KHXH số 1* - ra mắt vào năm 2006, tổng kết thành tựu KHXH trong nước và thế giới năm 2005. Từ năm 2010, Viện xuất bản *Niên giám Thông tin KHXH nước ngoài* (dùng phát hành năm 2017).

Từ năm 2005, phối hợp với Mạng lưới quốc tế các ấn phẩm khoa học (INASP), Viện Thông tin KHXH đã tổ chức nhiều hoạt động nghiệp vụ, triển khai đào tạo, hướng dẫn về xuất bản trực tuyến với các tạp chí khoa học trong cả nước. Từ năm 2006, *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội* đã xuất bản toàn văn (dưới dạng truy cập mã nguồn mở và có độ trễ nhất định) trên cơ sở dữ liệu (CSDL) Tạp chí Khoa học Việt Nam trực tuyến (VJOL - Vietnam Journals Online, www.vjol.info.vn) - một cơ sở dữ liệu miễn phí cho phép đọc giả tiếp cận tri thức khoa học được xuất bản tại Việt Nam và nâng cao hiểu biết của thế giới về nền học thuật của Việt Nam.

Đặc biệt là kể từ năm 2007, Viện bắt đầu xuất bản *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội* bằng tiếng Anh: *Social Sciences Information Review*, xuất bản 4 số/năm. Đây là một cố gắng lớn của Viện trong xu hướng hội nhập quốc tế.

Trong những năm 2009-2013, Viện có nhiều nhiệm vụ cấp Bộ về công tác thư viện, phát triển và xây dựng hệ thống CSDL; phát triển bộ sưu tập tài liệu số tạo công cụ tra cứu thuận tiện cho bạn đọc tìm

tin và khai thác vốn tài liệu quý, nâng cao chất lượng phục vụ, đưa một số CSDL lên mạng phục vụ tra cứu...

Năm 2011-2013, Viện triển khai Dự án “Nâng cao chất lượng quản lý và phục vụ khai thác các kho tư liệu tại Thư viện KHXH”. Kết quả là, Thư viện đã được trang bị phần mềm tích hợp quản trị thư viện hiện đại, xây dựng CSDL số kho tư liệu Trung Quốc cổ, Nhật Bản cổ; số hóa kho tài liệu độc bản; hương ước, thần tích, thần sắc Hán Nôm, tư liệu địa danh làng xã... Sự chuyên đổi thành công toàn bộ CSDL thư mục trên phần mềm CDS/ISIS sang phần mềm Millennium cho phép người tìm tin ở khắp nơi trên thế giới có thể tra cứu thư mục của Thư viện KHXH trên trang opac.issi.gov.vn, tạo sự thuận tiện, hiệu quả trong quản lý, khai thác, sử dụng nguồn lực thông tin của thư viện và tăng khả năng hội nhập vào đời sống thông tin - thư viện hiện đại của thế giới.

Bên cạnh việc thực hiện các dự án nâng cao năng lực cho Thư viện KHXH và hệ thống thư viện thuộc Viện Hàn lâm, Viện Thông tin KHXH cũng đã triển khai áp dụng các chuẩn nghiệp vụ tiên tiến nhất trên thế giới vào công tác thư viện, bước chuyển mình mạnh mẽ này đã giúp Thư viện KHXH hòa mình vào xu thế phát triển tất yếu của ngành thư viện thế giới, có tiếng nói chung về nghiệp vụ phân loại, biên mục, trao đổi biểu ghi CSDL với các thư viện lớn trên thế giới. Đó là: áp dụng Quy tắc Biên mục Anh Mỹ AACR2 năm 2013; áp dụng Khung phân loại thập phân Dewey23 - Ấn bản tiếng Việt năm 2014.

2.3.2. Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

Trong giai đoạn 2005-2014, Viện chủ trì thực hiện 02 đề tài cấp Nhà nước, 03 đề tài NAFOSTED, 23 đề tài cấp Bộ, 13 nhiệm vụ cấp Bộ, 141 đề tài cấp cơ sở.

Đặc biệt, cuối năm 2007, lần đầu tiên Viện đã chủ trì một đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước “Những nhân tố cơ bản tác động đến sự biến đổi của con người và văn hóa Việt Nam trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế”. Viện đã công bố được các kết quả nghiên cứu quan trọng dưới dạng những công trình chuyên luận có giá trị khoa học cao.

Cùng với quá trình đổi mới, mở rộng hợp tác và đa phương hóa các quan hệ quốc tế, Viện đã có quan hệ chính thức với hơn 80 trung tâm thông tin, thư viện và các trường đại học của hơn 30 nước trên thế giới. Việc trao đổi sách, tạp chí và các tư liệu thông tin khác, trao đổi nghiệp vụ và đào tạo cán bộ, hợp tác hoạt động thư viện, thông tin, dịch thuật... vẫn được triển khai có hiệu quả. Viện làm tốt chức năng là thành viên của IFLA, thành viên của APINESS... Việc tăng cường hợp tác quốc tế để hiện đại hóa hoạt động thư viện cũng được chú ý, như hợp tác với cơ quan văn hóa khoa học Pháp (2007), Đại học Temple, Mỹ, Viện KHXH Quốc gia Lào (2008), Trung tâm Nho học, Đại học Chungnam và Đại học Jeju, Hàn Quốc (2014). Bên cạnh đó, Viện còn hợp tác với các chuyên gia Đại học Waseda và một số thư viện lớn của Nhật Bản trong hỗ trợ Viện hoàn thiện bộ CSDL thư mục và số hóa một phần bộ sưu tập sách Nhật Bản cổ.

2.4. Giai đoạn từ năm 2015 đến nay

Giai đoạn từ năm 2015, đặc biệt là từ năm 2017 đến nay là giai đoạn Viện Thông tin KHXH có những thay đổi, cải cách mạnh mẽ về tổ chức bộ máy, quản lý điều hành, về tổ chức, triển khai các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ. Việc tinh giản mạnh tổ chức bộ máy Viện từ 21 phòng xuống 15 phòng (năm 2017) và tiếp tục xuống 10 phòng (năm 2021), sau đó còn 09 phòng và 01 trung tâm sau khi

sáp nhập Trung tâm Thông tin - Thư viện quốc tế (năm 2024) đã khắc phục được sự dàn trải, chồng chéo trong chức năng, nhiệm vụ giữa các tổ chức cấp phòng, bố trí số lượng người làm việc là viên chức trong mỗi tổ chức cấp phòng theo đúng quy định tối thiểu, phù hợp với chuyên môn và sở trường công tác, kiện toàn bộ máy viên chức quản lý cấp phòng, góp phần nâng cao chất lượng, kết quả và hiệu quả hoạt động của các tổ chức cấp phòng và của Viện.

2.4.1. Nghiên cứu, thông tin khoa học và tư vấn chính sách

Giai đoạn 2015-2024, Viện chủ trì thực hiện 02 đề tài cấp Quốc gia. Đề tài “Giải pháp phát triển doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân vùng Tây Nam Bộ trong bối cảnh mới” (2018-2020) thuộc Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Nam Bộ (Chương trình Tây Nam Bộ) nghiệm thu đạt loại xuất sắc. Đặc biệt, Đề tài đã chuyển giao kết quả nghiên cứu và được Ban Kinh tế Trung ương cấp Giấy xác nhận sử dụng kết quả nghiên cứu trong quá trình xây dựng dự thảo Đề án Tổng kết 15 năm (2005-2020) thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 17/02/2005 của Bộ Chính trị khóa IX “về Xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, làm cơ sở để ban hành Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị “về Xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Đồng thời, Đề tài cũng đã chuyển giao kết quả nghiên cứu cho Ban Kinh tế Trung ương phục vụ tổng kết thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 20/01/2003 của Bộ Chính trị khóa IX về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2001-2010; xây dựng

Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030. Ngoài ra, Viện cũng hoàn thành 01 Đề tài thuộc Quỹ NAFOSTED “Tín ngưỡng dân gian và nghi lễ gia đình của người Thái ở Thanh Hóa và Nghệ An trong sự đối sánh với người Thái ở tỉnh Hòa Phấn, nước CHDCND Lào” (2015-2016).

Giai đoạn này, Viện đã chủ trì thực hiện 22 đề tài và nhiệm vụ cấp Bộ về nghiên cứu, thông tin khoa học và thư viện. Trong lĩnh vực thông tin thư viện, CSDL thư mục với 2.000 biểu ghi các tài liệu về vùng Tây Nam Bộ trước năm 1954 đã được xây dựng tại Thư viện KHXH, đáp ứng yêu cầu khai thác thông tin và là nền tảng cho sự phát triển CSDL vùng Tây Nam Bộ ở các giai đoạn sau. Các đề tài cấp Bộ đã có những đóng góp quan trọng trong hệ thống hóa, tổng hợp tư liệu, chất lọc, cung cấp thông tin theo các chủ đề nghiên cứu cần quan tâm, chỉ ra khoảng trống nghiên cứu, từ đó gợi mở định hướng nghiên cứu chuyên sâu cho giai đoạn tiếp theo, đồng thời với một số công trình nghiên cứu cơ bản, kết quả nghiên cứu và kiến nghị của các đề tài đã cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc hoạch định chính sách đối nội, đối ngoại của quốc gia.

Cũng trong giai đoạn 2015-2024, Viện chủ trì thực hiện 172 đề tài, nhiệm vụ cấp cơ sở. Đặc biệt, từ năm 2018, Viện có sự điều chỉnh trong định hướng nghiên cứu của các đề tài, chủ yếu tập trung vào tổng quan nghiên cứu để không chồng chéo với nghiên cứu cơ bản của các viện chuyên ngành, từ đó phát huy được thế mạnh và đặc thù của Viện. Các đề tài cấp cơ sở đã góp phần hệ thống hóa, tổng hợp tư liệu, chất lọc, cung cấp thông tin theo các chủ đề nghiên cứu cần quan tâm, làm nền tảng

gợi mở định hướng nghiên cứu chuyên sâu ở cấp Quốc gia và cấp Bộ, cũng như góp phần giúp các cán bộ nghiên cứu trong và ngoài Viện Hàn lâm có thể định hình hướng nghiên cứu sau khi tham khảo báo cáo.

Nhiệm vụ thường niên *Niên giám Thông tin KHXH* là đề tài thông tin khoa học có tính đặc thù của Viện Thông tin KHXH tiếp tục được duy trì và có nhiều đổi mới trong tổ chức thực hiện. Sản phẩm của nhiệm vụ là cuốn *Niên giám Thông tin KHXH* được xuất bản hằng năm đã tổng quan và cung cấp được những vấn đề nổi bật trong nghiên cứu khoa học theo từng lĩnh vực KHXH và nhân văn của năm trước đó, góp phần phản ánh đời sống nghiên cứu khoa học của nền KHXH trong nước và thế giới. Đến nay, *Niên giám Thông tin KHXH* đã xuất bản đến tập 19.

2.4.2. Hiện đại hóa thư viện và bổ sung nguồn vốn tài liệu ngoại văn

Trong giai đoạn 2015-2019, Viện Thông tin KHXH được Viện Hàn lâm giao làm chủ đầu tư hai dự án tăng cường năng lực, hiện đại hóa hệ thống thư viện Viện Hàn lâm, bao gồm “Xây dựng Thư viện điện tử - thư viện số - ngân hàng dữ liệu Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam” (2015-2018) và “Xây dựng và phát triển ngân hàng dữ liệu cho hệ thống thư viện điện tử - thư viện số tập trung của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam” (2018-2019). Kết quả thực hiện hai dự án đã đem lại sự thay đổi có tính đột phá về chất trong hiện đại hóa hệ thống thư viện, đầu tư được hệ thống trang thiết bị số hóa tài liệu và lưu trữ dữ liệu chuyên dụng, bước đầu đảm bảo khả năng số hóa nguồn tài liệu cổ, quý hiếm, tài liệu có nhu cầu sử dụng cao, tài liệu xám được lưu trữ tại các thư viện. Việc đầu tư, trang bị phần mềm nền tảng dịch vụ thư viện (thư viện điện tử), phần mềm thư viện số,

phần mềm tìm kiếm tài nguyên tập trung phục vụ việc xây dựng hệ thống thư viện điện tử, thư viện số theo mô hình thư viện trung tâm - thành viên là mô hình quản lý hiện đại, phù hợp với hoạt động của hệ thống thư viện Viện Hàn lâm và đảm bảo tiết kiệm ngân sách do tất cả các thư viện đều dùng chung nền tảng phần mềm. Việc tạo lập CSDL thư mục các nguồn tài liệu quý như Trung Quốc cổ, Latin, Nga, Bản đồ và chuyển đổi các dữ liệu có sẵn tạo điều kiện xây dựng hệ thống CSDL thư mục phong phú. Một phần CSDL thư mục đã được đưa lên phần mềm Worldcat Discovery, góp phần quảng bá nguồn tài liệu quý đặc thù của Viện Hàn lâm trên toàn thế giới. Nhằm nâng cao năng lực hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, các khóa tập huấn, hướng dẫn sử dụng thiết bị, phần mềm, các tiêu chuẩn nghiệp vụ trong xử lý tài liệu đã được thực hiện tại cả hai dự án, tạo điều kiện thống nhất về hoạt động nghiệp vụ chung cho toàn hệ thống thư viện trong Viện Hàn lâm. Hai dự án đã góp phần nâng cao tính kết nối giữa các thư viện thuộc Viện Hàn lâm thông qua sử dụng chung hai phần mềm thư viện điện tử và thư viện số, CSDL thư mục dùng chung, thuận tiện trong tra cứu mọi lúc, mọi nơi trên trang opac.vass.gov.vn, và thống nhất nghiệp vụ thư viện. Các tài liệu số được tra cứu trên trang <https://thuvienkhhxh-vass.contentdm.oclc.org/digital/custom/home>.

Viện Thông tin KHXH cũng là đầu mối bổ sung tài liệu ngoại văn cho các viện nghiên cứu thuộc Viện Hàn lâm. Để bổ sung nguồn tài liệu ngoại văn ngoài dạng bản giấy truyền thống, Viện Thông tin KHXH là thành viên chính thức của Liên hợp Thư viện Việt Nam về nguồn tin khoa học và công nghệ (từ năm 2014), sử dụng chung CSDL Proquest Central và sử dụng miễn phí CSDL thư mục kết quả nghiên cứu và

đề tài khoa học do Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia xây dựng. Ngoài ra, trong khuôn khổ dự án thư viện và nguồn kinh phí bổ sung tài liệu ngoại văn hằng năm, Viện còn mua CSDL trực tuyến của Springer Nature và một số CSDL trực tuyến của các nhà xuất bản, tổ chức uy tín trên thế giới.

Các hoạt động nghiệp vụ thư viện chuyên sâu về phân loại, biên mục, phục vụ bạn đọc, bảo quản đã có những bước tiến đáng kể, đóng góp tích cực vào tiến trình hiện đại hóa thư viện. Công tác xử lý nội dung tài liệu được thực hiện theo các tiêu chuẩn nghiệp vụ thư viện tiên tiến nhất hiện nay (Khổ mẫu biên mục MARC21 - Biên mục mô tả AACR2, Khung phân loại thập phân DDC23). Viện đã phát huy tốt vai trò đầu mối hướng dẫn, thống nhất nghiệp vụ phân loại - biên mục cho các cán bộ thư viện thuộc Viện Hàn lâm, góp phần nâng cao chất lượng CSDL thư mục đầu vào tải lên hệ thống CSDL chung của Viện Hàn lâm. Viện tiếp tục phát huy kết quả thực hiện từ năm 2020 về phối hợp giữa khối nghiên cứu, thông tin khoa học và khối thư viện trong tóm tắt sách được bổ sung trong năm thuộc quy trình xây dựng CSDL của Viện. Công tác trưng bày, triển lãm vào các dịp lễ lớn có nhiều sáng kiến trong kết hợp giữa trưng bày tư liệu với mời diễn giả nói chuyện chuyên đề. Công tác bảo quản tập trung chú trọng vào các kho tư liệu quý hiếm.

Đặc biệt, kể từ năm 2024, Trung tâm Thông tin - Thư viện quốc tế sáp nhập vào Viện, trở thành mô hình điển hình Trung tâm thư viện của khối (trương đương cấp phòng) thuộc Viện, nằm trong xu hướng thành lập các trung tâm thư viện theo khối tại trụ sở các viện khối KHXH và khối khoa học nhân văn sau khi được xây dựng, hoàn thiện.

Những năm gần đây, Viện bắt đầu khai thác lợi thế về các kho tư liệu quý hiếm, phối hợp với các đối tác quốc tế trong tổ chức hội thảo quốc tế, nghiên cứu ban đầu, khai thác, quảng bá các kho tư liệu quý hiếm đang lưu giữ tại Thư viện KHXH, nâng cao khả năng hợp tác, liên kết, hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, do kinh phí được cấp hằng năm cho nhiệm vụ số hóa quá ít so với nhu cầu và khối lượng tài liệu đang lưu giữ tại các thư viện nên tỷ lệ tài liệu được số hóa trong toàn hệ thống thư viện Viện Hàn lâm còn rất thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu vận hành thư viện số, gia tăng khả năng chia sẻ tài liệu. Các dự án tăng cường năng lực cho hệ thống thư viện Viện Hàn lâm không được tiếp tục đầu tư từ năm 2020 nên ảnh hưởng đến việc phát huy hiệu quả các hạng mục đã đầu tư cũng như tiến trình hiện đại hóa hệ thống thư viện Viện Hàn lâm và Thư viện KHXH.

2.4.3. Hợp tác quốc tế

Bên cạnh việc tiếp tục thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trong trao đổi sách, tạp chí khoa học với các đối tác truyền thống, từ năm 2018, Viện đã có bước đột phá trong mở rộng hợp tác quốc tế. Viện đã ký kết thỏa thuận hợp tác với Trường Kinh doanh và Kinh tế thuộc Đại học Quốc gia Úc (tháng 8/2018), Trung tâm Nghiên cứu Đông Nam Á (CSEAS), thuộc Đại học Kyoto, Nhật Bản (tháng 11/2018), Viện Viễn Đông Bác cổ (EFEO) tại Paris, Pháp (tháng 11/2018), Trung tâm Nghiên cứu Châu Á, thuộc Đại học Seoul, Hàn Quốc (tháng 3/2023), Viện Nghiên cứu Đông Á, thuộc Đại học Sogang, Hàn Quốc (tháng 6/2024). Trên cơ sở các thỏa thuận hợp tác đã ký kết và các nguồn tài trợ từ Mỹ, Nhật Bản, Viện đã tổ chức thành công nhiều hội thảo khoa học quốc tế. Hội thảo quốc tế “Cơ sở dữ liệu Kho tư liệu Trung Quốc cổ,

tiềm năng khai thác giá trị khoa học” do Viện tổ chức năm 2023 nhận được sự quan tâm đặc biệt của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đối với các kho tư liệu quý hiếm đang lưu giữ tại Thư viện KHXH.

Nằm trong thỏa thuận hợp tác, từ năm 2019, Viện phối hợp với EFEO triển khai dự án xây dựng trang web tư liệu ảnh EFEO chung hiện đang lưu trữ tại EFEO Paris và Thư viện KHXH, tổ chức thành công Hội thảo quốc tế trực tiếp kết hợp trực tuyến về “Kho tư liệu ảnh EFEO lưu trữ tại Thư viện KHXH, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam” vào tháng 10/2021. Tháng 02/2023, dự án hoàn thành đúng dịp kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Pháp - Việt Nam, Viện đã phối hợp với EFEO tổ chức triển lãm ảnh “Một thế kỷ tư liệu ảnh khoa học: di sản chung của EFEO và Viện Thông tin Khoa học xã hội” và công bố trang web chung (<https://collection.efeo.fr/ws/issi/app/report/index.html>) tại Đại sứ quán Pháp tại Hà Nội, dịp thời quảng bá về các giá trị của kho tư liệu ảnh, đồng thời mở ra cơ hội nghiên cứu, khai thác, phát huy giá trị kho tư liệu ảnh.

Sau nhiều năm gián đoạn, từ năm 2023, Viện đã khởi động lại và thành công trong tìm kiếm nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước cho các hoạt động khoa học. Viện đã ký hợp đồng với Viện Friedrich Naumann Stiftung Für Die Freiheit Vietnam (FNF CHLB Đức) và Tổ chức UN-Women (UNESCO) trong thực hiện các dự án nghiên cứu và tổ chức các hội thảo quốc tế.

2.4.4. Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội và các xuất bản phẩm

Giai đoạn từ năm 2015 đến nay, *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội* tiếp tục triển khai đúng kỳ xuất bản 12 số tạp chí tiếng Việt mỗi năm, riêng đối với tạp chí tiếng Anh *Social Sciences Information Review*

giảm từ 4 số xuống 2 số mỗi năm kể từ năm 2023. Từ năm 2017, Tạp chí đã có nhiều đổi mới cả về nội dung, hình thức và phương thức hoạt động nhằm phù hợp với một tạp chí đa ngành và đạt chuẩn của một tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư nhà nước tính điểm. Tính đến năm 2024, Tạp chí đã được Hội đồng Giáo sư nhà nước tính điểm đối với các công trình công bố trên Tạp chí thuộc các liên ngành và ngành như: Triết học - Xã hội học - Chính trị học (0,75 điểm); Sử học - Dân tộc học - Khảo cổ học (0,5 điểm); Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục Thể thao (0,5 điểm); Ngôn ngữ học (0,5 điểm); Kinh tế học (0,5 điểm); Luật học (0,25 điểm); Văn học (0,25 điểm). Với đặc thù cơ cấu tổ chức của Viện có Phòng In - Phát hành đã giúp chủ động công tác chế bản, in, xuất bản và phát hành Tạp chí đúng định kỳ, đảm bảo thể thức và hình thức. Tạp chí tiếp tục duy trì thực hiện việc tải các số tạp chí tiếng Việt và tiếng Anh lên website Tạp chí Khoa học Việt Nam trực tuyến (www.vjol.info.vn).

Bên cạnh *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội*, kế thừa các kết quả xuất bản giai đoạn trước, hằng năm Viện tiếp tục xuất bản một số ấn phẩm thông tin khoa học có tính truyền thông khác là *Tài liệu phục vụ nghiên cứu* (100 số/năm) và Thông tin chuyên đề. Những ấn phẩm này là tập hợp các bài biên dịch, các bài phân tích khoa học, các bài viết công bố trên các tạp chí quốc tế có uy tín, lựa chọn các chủ đề có tính thời sự của khu vực và thế giới, có giá trị tham khảo đối với Việt Nam trong hoạch định đường lối, chiến lược, chính sách. Các Thông tin chuyên đề được nhiều cơ quan, cá nhân dùng tin tìm kiếm, đánh giá cao như: *Toàn cầu hóa trong thế kỷ XXI* (2019), *Thương mại tự do và Chủ nghĩa bảo hộ* (2020), *Chính sách đa văn hóa, đa quốc tịch và liên văn hóa trong bối cảnh di cư*

toàn cầu (2020), *Biến động Trật tự thế giới giai đoạn 2017-2020* (2021), *Mối đe dọa của đại dịch Covid-19 toàn cầu* (2022), *Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương trong chính sách đối ngoại của các cường quốc* (2023), *Dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo* (2024).

Ngoài ra, các cán bộ Viện còn là tác giả, chủ biên nhiều sách chuyên khảo. Viện cũng phát hành nội bộ Viện Hàn lâm *Thông báo sách mới*, trong đó tập hợp thư mục các sách mới hằng quý được bổ sung về các thư viện thuộc Viện Hàn lâm: kịp thời cung cấp, cập nhật cho các nhà quản lý, nhà nghiên cứu của Viện Hàn lâm thông tin về những tài liệu mới được bổ sung tại thư viện.

3. Định hướng phát triển và tầm nhìn đến năm 2045

Mục tiêu chiến lược của Viện là đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học, hiện đại hóa thư viện để bắt kịp nhịp phát triển với cộng đồng thế giới. Xây dựng Viện trở thành trung tâm cung cấp các nguồn thông tin tri thức hiện đại về KHXH của Việt Nam và thế giới phục vụ lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước cho công tác lãnh đạo, điều hành quốc gia, phục vụ các tổ chức và cá nhân dùng tin cho công tác nghiên cứu, đào tạo và tư vấn hoạch định chính sách. Thư viện KHXH được quản lý, vận hành ở trình độ tiên tiến của quốc gia và khu vực, phát huy vai trò thư viện trung tâm trong hệ thống thư viện Viện Hàn lâm, có năng lực kết nối và chia sẻ cao với các tổ chức thông tin - thư viện trong và ngoài nước, đáp ứng hiệu quả các nhu cầu dùng tin của Viện Hàn lâm và của toàn xã hội. Cụ thể:

3.1. Về nghiên cứu, thông tin khoa học

Tiếp tục thực hiện tốt các đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu, thông tin khoa học các cấp, chú trọng chủ đề về những cái mới, nổi bật về KHXH Việt Nam và thế giới, về tình hình

khu vực và thế giới, đáp ứng các yêu cầu đặt hàng của các cơ quan Đảng và Nhà nước, của các tổ chức, cá nhân dùng tin. Chú trọng khai thác nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước phục vụ cho hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học, phù hợp với đặc thù và lợi thế của Viện.

Chủ động tổ chức hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học theo hướng tổng quan nghiên cứu theo các chủ đề nổi bật, đón đầu những ý tưởng nghiên cứu chuyên sâu ở cấp Quốc gia, cấp Bộ, nhằm cung cấp tư liệu tổng quan, đầu vào cho các đề tài nghiên cứu của các tổ chức và cá nhân cũng như theo đặt hàng. Chú trọng phục vụ các đối tượng chuyên biệt về thông tin KHXH như các tổ chức nghiên cứu, cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp, các tổ chức và các cá nhân có nhu cầu; tổ chức dịch vụ cung cấp thông tin... nhằm nâng cao vị thế của Viện với chức năng nghiên cứu, thông tin khoa học đặc sắc trong lĩnh vực KHXH.

Nâng cao chất lượng, đẩy mạnh phát hành các ấn phẩm thông tin khoa học là thế mạnh truyền thống vốn có của Viện (Tài liệu phục vụ nghiên cứu, Thông tin chuyên đề, Niên giám Thông tin KHXH). Nâng cao chất lượng xuất bản *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội* và *Social Sciences Information Review* hướng tới chuẩn quốc tế và xuất bản điện tử. Ưu tiên xây dựng, phát hành các sản phẩm, ấn phẩm thông tin khoa học dạng điện tử, dạng số để nâng cao khả năng chia sẻ, hình thành các ấn phẩm thông tin KHXH có chỗ đứng trong thị trường thông tin khoa học và công nghệ.

3.2. Về lĩnh vực thư viện

Tiếp tục nghiên cứu, cập nhật thông tin về xu hướng phát triển của ngành thư viện nói chung, các mô hình thư viện theo hướng hiện đại, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số trong hoạt động thư viện của Viện Hàn lâm. Tiếp tục nghiên cứu, nâng

cao trình độ nghiệp vụ thư viện ở tất cả các khâu của dây chuyền thư viện phù hợp với chuẩn quốc gia và quốc tế; phát huy vai trò đầu mối thống nhất nghiệp vụ thư viện trong toàn Viện Hàn lâm.

Chủ động đề xuất các dự án đầu tư hiện đại hóa hệ thống thư viện Viện Hàn lâm theo mô hình thư viện trung tâm - thành viên; tăng cường năng lực chuyển đổi số; đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền, bảo quản, lưu trữ, các phần mềm chuyên dụng; đầu tư hệ thống tường lửa để đảm bảo hoạt động ổn định, đảm bảo an toàn dữ liệu phục vụ hoạt động của hệ thống thư viện Viện Hàn lâm. Hằng năm thực hiện đầu tư bảo trì, gia hạn, nâng cấp các phần mềm thư viện điện tử, thư viện số của hệ thống thư viện Viện Hàn lâm, gia hạn thuê bao sử dụng công tìm kiếm tập trung để đảm bảo cho hệ thống hoạt động ổn định, liên tục.

Tiếp tục xây dựng hệ thống CSDL thư mục dùng chung cho các tài liệu truyền thống trong hệ thống thư viện Viện Hàn lâm; xây dựng ngân hàng dữ liệu số dùng chung cho các tài liệu đang lưu giữ tại hệ thống thư viện Viện Hàn lâm, đảm bảo đến năm 2025 đạt được tối thiểu 30% nhu cầu số hóa tài liệu quý hiếm, có tình trạng vật lý kém và 70% tài liệu nội sinh, các công trình nghiên cứu khoa học có giá trị. Mục tiêu đến năm 2030, hoàn thành số hóa toàn bộ nguồn tài liệu kể trên. Đưa dữ liệu số vào hệ thống thư viện số tập trung của Viện Hàn lâm để tổ chức quản lý, tra cứu, khai thác và phục vụ. Chú trọng công tác bảo quản số và lưu trữ dự phòng để đảm bảo khả năng sử dụng lâu dài của tài liệu số hóa. Nghiên cứu phát triển các loại hình dịch vụ thư viện dựa trên nền tảng thư viện số.

Tiếp tục phát huy vai trò đầu mối bổ sung tài liệu ngoại văn (dạng giấy và tài khoản truy cập trực tuyến), trao đổi sách và

tạp chí, phát hành Thông báo sách mới của Viện Hàn lâm. Chú trọng hiện đại hóa bảo quản, tổ chức kho, xây dựng CSDL, nhất là đối với các kho tư liệu quý hiếm và kho tài liệu nội sinh. Tiếp tục đổi mới công tác trưng bày, triển lãm kết hợp với nói chuyện chuyên đề, phát triển bạn đọc.

3.3. Về công tác đào tạo, hợp tác quốc tế, hợp tác, liên kết, dịch vụ trong nước

Chú trọng hợp tác với các tổ chức đào tạo, tham gia đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo và bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ thông tin - thư viện. Tăng cường khai thác hiệu quả các quan hệ đối tác quốc tế đã ký thỏa thuận hợp tác, tìm kiếm mở rộng các đối tác mới trong nghiên cứu, khai thác, quảng bá và bảo quản kho tư liệu. Chú trọng tìm kiếm, khai thác các khả năng hợp tác, dịch vụ trên cơ sở khai thác hiệu quả, đúng quy định các tiềm năng, thế mạnh và tài sản công mà Viện được giao quản lý, sử dụng.

4. Kết luận

Trong suốt 50 năm hoạt động và phát triển, mặc dù trải qua những giai đoạn thăng trầm, có nhiều biến động về cơ cấu tổ chức, đội ngũ cán bộ còn thiếu hụt lực lượng có trình độ cao, Viện Thông tin KHXH luôn nỗ lực đổi mới công tác quản lý, điều hành; chú trọng tính thông tin trong hoạt động nghiên cứu khoa học và thông

tin khoa học; tăng cường bảo quản, khai thác, phát triển Thư viện KHXH, phát huy vai trò thư viện trung tâm trong hệ thống thư viện Viện Hàn lâm theo định hướng hiện đại hóa thư viện; từng bước phát huy hiệu quả đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất và các nguồn lực trong mở rộng quan hệ với các đối tác trong và ngoài nước. Để tiếp tục khẳng định vai trò, vị thế của một tổ chức nghiên cứu, thông tin khoa học đặc thù và duy nhất hiện nay, phát huy vị thế, vai trò trong hệ thống Viện Hàn lâm, Viện Thông tin KHXH cần tiếp tục nâng cao năng lực, nâng cao tính chuyên nghiệp trong từng hoạt động, từng vị trí việc làm, đồng thời đòi hỏi sự quan tâm đầu tư xứng đáng của Nhà nước, của Viện Hàn lâm trong bối cảnh đẩy mạnh chuyển đổi số và yêu cầu hiện đại hóa hệ thống thư viện, tận dụng tối đa các cơ hội do Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới và Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia mang lại □